

Tuần: 23+24+25

Tiết: 23+24+25

BÀI 12. NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI SÂU, BỆNH HẠI CÂY ĂN QUẢ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nhận biết được một số đặc điểm về hình thái của sâu hại cây ăn quả ở giai đoạn sâu trưởng thành và sâu non.

2. Kỹ năng:

- Quan sát và nhận biết hình dáng, tác hại của một số loại sâu hại.

3. Thái độ:

- Có ý thức kỷ luật, trật tự, vệ sinh, an toàn lao động trong và sau khi thực hành.

4. Năng lực, phẩm chất :

- Năng lực chung: Năng lực tự học (1), năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (2), năng lực hợp tác (3).

- Năng lực đặc thù: Nhận thức công nghệ (4), sử dụng công nghệ (5), giao tiếp công nghệ (6)

- Phẩm chất: Chăm chỉ (7), trách nhiệm (8), trung thực (9).

II. PHƯƠNG PHÁP-KĨ THUẬT

1. Phương pháp

- PP dạy học đàm thoại (1), PP thuyết trình (2), PP hoạt động nhóm (3), PP sử dụng đồ dùng trực quan (4), PP sử dụng tài liệu (5), PP hoạt động cặp đôi (6), Giao nhiệm vụ (7), hoạt động cá nhân (8)

2. Kỹ thuật dạy học

- Kỹ thuật chia nhóm, KT giao nhiệm vụ, KT đặt câu hỏi, KT hỏi và trả lời, KT động não.

III. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên:

- Kính lúp cầm tay có độ phóng đại 20 lần.
- khay đựng mẫu sâu và bộ phận cây bị sâu hại.
- Mẫu sâu hại và bộ phận cây bị sâu hại.
- Panh kẹp.
- Thước dây.

2. Học sinh:

- Một số loại sâu hại cây ăn quả.
- Một số mẫu cây bị sâu phá hại.
- Bảng 8 trong SGK.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ

Hỏi: Em hãy nêu yêu cầu ngoại cảnh của cây Xoài?

Đáp án:

- Cây chôm chôm thích hợp với điều kiện nóng ẩm. Nhiệt độ thích hợp: 20 – 30⁰C.
- Lượng mưa hàng năm khoảng 2000 mm/năm. Phân phối đều trong năm
- Ánh sáng: Cần ánh sáng cho nên những quả mọc ở ngoài tán có màu đỏ đẹp hơn quả ở trong tán cây.
- Đất: Trồng được trên nhiều loại đất, nhưng đất thịt pha cát là thích hợp nhất. Độ pH từ 4,5 – 6,5.

3. Bài mới

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Nội dung
<p align="center">HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động</p> <p>Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.</p> <p>Phương pháp dạy học: 2,4</p> <p>Định hướng phát triển năng lực: 2, 4, 5, 6</p>		
<p>Cây ăn quả ở nước ta có nguồn gốc xuất xứ khác nhau, nên thường bị nhiều loại sâu, bệnh phá hại. Vậy những loại sâu bệnh đó có đặc điểm và hình thái như thế nào? Chúng ta cùng nghiên cứu bài ngày hôm nay: “ Thực hành: Nhận biết một số loại sâu, bệnh hại cây ăn quả”.</p>		
<p align="center">HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức</p> <p>Mục tiêu: Một số đặc điểm về hình thái của sâu hại cây ăn quả ở giai đoạn sâu trưởng thành và sâu non.</p> <p>Phương pháp dạy học: 1, 2, 3, 4, 5</p> <p>Định hướng phát triển năng lực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9</p>		
- GV giới thiệu các dụng cụ và vật liệu cần thiết cho bài thực hành	- Học sinh đưa ra các mẫu vật chuẩn bị cho bài thực hành.	<p>I. DỤNG CỤ VÀ VẬT LIỆU:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kính lúp cầm tay có độ phóng đại 20 lần. - khay đựng mẫu sâu và bộ phận cây bị sâu hại. - Mẫu sâu hại và bộ phận cây bị sâu hại. - Panh kẹp. - Thước dây.
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát quy trình trong SGK. - GV làm các thao tác cho HS quan sát. 	<p>HS: Quan sát quy trình</p> <p>HS: Quan sát GV thao tác mẫu.</p>	<p>II. QUY TRÌNH THỰC HÀNH:</p> <p>B₁: Quan sát, ghi chép các đặc điểm hình thái của sâu.</p>

		B ₂ : Ghi các nhận xét sau khi quan sát.
<ul style="list-style-type: none"> - Phân công vị trí cho các nhóm làm thực hành. - Phát dụng cụ và vật liệu cho các nhóm. - Kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm. - Cho các nhóm làm thực hành theo nội dung đã hướng dẫn và ghi kết quả vào bản 8/SGK. - Cho học sinh quan sát hình dáng thực tế kết hợp với H24/SGK <p>?.Hãy cho biết hình dáng, màu sắc, kích thước của sâu ?</p> <p>?. Sâu phá hại bằng cách nào ?</p> <p>?. Cây khi bị phá có hiện tượng gì ?</p> <p>- Cho học sinh quan sát H25/SGK</p> <p>?. Hãy cho biết hình dáng, màu sắc, kích thước của sâu ?</p> <p>?. Sâu phá hại bằng cách nào ?</p> <p>?. Cây khi bị phá có hiện tượng gì</p> <p>?. Dơi phá hại bằng cách nào ?</p> <p>?. Cây khi bị phá có hiện tượng gì ?</p>	<p>HS: Làm việc theo sự phân công của GV</p> <p>HS: Các nhóm làm thực hành theo nội dung đã hướng dẫn và ghi kết quả vào bản 8/SGK.</p> <p>HS: Hút nhựa ở các mầm non....</p> <p>HS: Lá bị héo và cháy khô, lá chết vàng.</p> <p>HS: Râu dài, cánh nhỏ, lông mép dưới cánh dài...</p> <p>HS: Sâu đục quả</p> <p>HS: Quả bị giảm chất lượng và bị rụng</p> <p>HS: Dơi phá hại bằng cách là ăn quả.</p> <p>HS: Số lượng quả sẽ bị thiệt hại</p>	<p>III. Tiến hành:</p> <p>Bước 1 : <i>Quan sát và ghi chép các đặc điểm hình thái của sâu hại :</i></p> <p>1. Bọ xít hại nhãn, vải :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con trưởng thành có màu nâu, đẻ trứng thành ổ dưới mặt lá, con trưởng thành và con sâu non hút nhựa ở các mầm non và mầm hoa - Cây bị phá có hiện tượng mép lá bị héo và cháy khô, lá chết vàng, quả non bị rụng. <p>2. Sâu đục quả nhãn, vải, xoài, chôm chôm :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con trưởng thành nhỏ có hai râu dài, cánh nhỏ, lông mép cánh dưới dài, ở cánh trên chỉ có lông ở đầu cánh. Sâu non màu trắng ngà. - Quả bị đục làm giảm chất lượng, rụng. <p>3. Dơi hại vải nhãn :</p> <p>Còn có tên là con Rốc giống con dơi nhưng to hơn gấp 3 – 4 lần. Ban ngày ẩn nấp ban đêm ra ăn quả. Dơi thường tập chung thành từng đàn nên mức độ phá hại tương đối lớn.</p> <p>4. Rầy xanh (Rầy nháy) hại xoài :</p>

<p>?. Hãy cho biết hình dáng, màu sắc, kích thước của sâu ?</p> <p>?. Sâu phá hại bằng cách nào ?</p> <p>?. Cây khi bị phá có hiện tượng gì ?</p> <p>- Cho học sinh quan sát hình dáng thực tế kết hợp với H27/SGK</p> <p>?. Hãy cho biết hình dáng, màu sắc, kích thước của sâu ?</p> <p>?.Sâu phá hại bằng cách nào ?</p> <p>?. Cây khi bị phá có hiện tượng gì ?</p> <p>?. Hãy cho biết hình dáng, màu sắc, kích thước của sâu ?</p> <p>?. Sâu phá hại bằng cách nào ?</p> <p>?. Cây khi bị phá có hiện tượng gì ?</p> <p>- Cho học sinh quan sát hình dáng thực tế kết hợp với H29/SGK</p> <p>?. Hãy cho biết hình dáng, màu sắc, kích thước của sâu ?</p> <p>?.Sâu phá hại bằng cách nào ?</p>	<p>HS: Rầy nhỏ hình nôm dài 3 – 5mm. Có màu xanh đến xanh nâu, đen</p> <p>HS: Đẻ trứng ở cuống chùm hoa và bên trong gân lá, mô lá non.</p> <p>HS: Làm quả non và hoa bị rụng Ngoài ra còn làm đen hoa và quả.</p> <p>HS: Con trưởng thành (bướm) nhỏ màu vàng nhạt có ánh bạc...</p> <p>HS: Sâu hại lá và hoa, quả</p> <p>HS: Lá bị ăn khô héo và chết.</p> <p>HS: - Sâu trưởng thành thân to, cánh rộng màu đen...</p> <p>HS: Sâu ẩn mình dưới các đọt lá non.</p> <p>HS: Sâu ăn các lá non</p> <p>HS: Con trưởng thành là loại xén tóc màu nâu, sâu non màu trắng ngà..</p> <p>HS: Con cái đẻ trứng vào nách lá và ngọn cành.</p> <p>HS: Sâu đục hồng thân cây</p>	<p>- Rầy nhỏ hình nôm dài 3 – 5mm. Có màu xanh đến xanh nâu, đen</p> <p>- Đẻ trứng ở cuống chùm hoa và bên trong gân lá, mô lá non.</p> <p>5. Sâu vẽ bùa hại cây ăn quả có múi :</p> <p>- Con trưởng thành (bướm) nhỏ màu vàng nhạt có ánh bạc. Cánh trước có hình lá nhọn, lông mép dài, ở góc đầu cánh có chấm đen.</p> <p>- Sâu non mới nở có màu xanh nhạt rồi chuyển dần sang màu xanh vàng.</p> <p>6. Sâu xanh hại cây ăn quả có múi :</p> <p>- Sâu trưởng thành thân to, cánh rộng màu đen. Trên cánh có 6 vệt đỏ vàng.</p> <p>- Sâu non màu nâu sẫm rồi chuyển dần màu xanh.</p> <p>7. Sâu đục thân, đục cành hại cây ăn quả có múi :</p> <p>- Con trưởng thành là loại xén tóc màu nâu, sâu non màu trắng ngà, đục phá thân cây và cành lớn. Con cái đẻ trứng vào nách lá và ngọn cành.</p> <p>- Sâu phá hại mạnh vào tháng 5, 6.</p>
---	---	---

?.Cây khi bị phá có hiện tượng gì ?		
-------------------------------------	--	--

<ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn HS ghi các nhận xét sau khi quan sát.- Phát dụng cụ cho các nhóm.- Kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm.- Cho các nhóm làm thực hành theo nội dung đã hướng dẫn.- Thường xuyên kiểm tra và hướng dẫn các nhóm	<p>HS: chú ý GV giới thiệu nội dung cần thực hiện</p> <p>HS: Bày dụng cụ để GV kiểm tra.</p> <p>HS: Các nhóm thực hiện</p>	<p>Bước 1 : Ghi kết quả vào bảng 8 và 9 trong SGK :</p> <p>1. Bảng 8 : <i>Đặc điểm hình thái của sâu hại cây ăn quả :</i></p> <table><tr><th>Tên sâu phá hại</th><th>Đối tượng quan sát</th><th>Màu sắc</th><th>Hình dạng</th><th>Kích thước (cm)</th><th>Đặc điểm chính</th></tr><tr><td>1</td><td><ul style="list-style-type: none">- Sâu non.- Sâu trưởng thành.- Bộ phận bị hại.</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>2</td><td>...</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>3</td><td>...</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>...</td><td>...</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table> <p>2. bảng 9 : <i>Triệu chứng bệnh hại cây ăn quả :</i></p> <table><tr><th>Đối tượng quan sát</th><th>Màu sắc</th><th>Hình dáng và đặc điểm</th></tr><tr><td>vết bệnh</td><td></td><td></td></tr></table>	Tên sâu phá hại	Đối tượng quan sát	Màu sắc	Hình dạng	Kích thước (cm)	Đặc điểm chính	1	<ul style="list-style-type: none">- Sâu non.- Sâu trưởng thành.- Bộ phận bị hại.					2	...					3					Đối tượng quan sát	Màu sắc	Hình dáng và đặc điểm	vết bệnh		
Tên sâu phá hại	Đối tượng quan sát	Màu sắc	Hình dạng	Kích thước (cm)	Đặc điểm chính																																	
1	<ul style="list-style-type: none">- Sâu non.- Sâu trưởng thành.- Bộ phận bị hại.																																					
2	...																																					
3	...																																					
...	...																																					
Đối tượng quan sát	Màu sắc	Hình dáng và đặc điểm																																				
vết bệnh																																						

<ul style="list-style-type: none"> - Phân công vị trí cho các nhóm làm thực hành. - Phát dụng cụ cho các nhóm. - Kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm. - Cho các nhóm làm thực hành theo nội dung đã hướng dẫn. - Thường xuyên kiểm tra và hướng dẫn các nhóm. - Cho học sinh quan sát hình dạng thực tế kết hợp với H30/SGK. ? Bệnh do nguyên nhân nào gây ra ? - Cho HS quan sát hình dạng thực tế kết. - Bệnh do nguyên nhân nào gây ra ? - Cho học sinh quan sát hình dạng thực tế kết hợp với H31/SGK. ?. Bệnh do nguyên nhân nào gây ra ? - Cho học sinh quan sát hình dạng thực tế kết hợp với H32/SGK. ?. Bệnh do nguyên nhân nào gây ra ? 	<p>HS: Làm việc theo sự phân công của GV.</p> <p>HS: Bày dụng cụ để GV kiểm tra.</p> <p>HS: Do nấm <i>Phytophthora</i> gây ra</p> <p>HS: Bệnh do nấm gây ra có tên khoa học là <i>Collettrichum geoporioides</i>.</p> <p>HS: Bệnh do vi khuẩn có tên khoa học là:</p>	<p>Bước 1 : Quan sát và ghi chép các triệu chứng của bệnh hại</p> <p>1. Bệnh mốc sương hại nhãn, vải</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên quả vết bệnh có màu nâu đen, lõm xuống, khô hay thối ướt rồi lan sâu vào trong thịt quả. - Trên quả có thể mọc ra lớp mốc trắng mịn. <p>2. Bệnh thối hoa hại nhãn, vải :</p> <p>Bệnh gây hại làm cho các chùm hoa có màu nâu, thối khô, có thể giảm tới 80 – 100% năng suất quả.</p> <p>3. Bệnh thán thư hại xoài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đốm bệnh trên lá màu xám nâu, tròn hay có góc cạnh, liên kết thành từng mảng màu khô tối làm rạn, nứt, thủng lá. - Trên hoa, quả các đốm màu đen, nâu làm cho hoa, quả rụng. <p>4. Bệnh loét hại cây ăn quả có múi :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban đầu là những chấm vàng trong sau đó lớn dần, phá lớp biểu bì mặt lá tạo ra vết loét dạng tròn
--	---	--

Định hướng phát triển năng lực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

- Sự chuẩn bị của cá nhóm.
- Theo quy trình thực hành.
- Số loại sâu quan sát được.
- Vệ sinh, an toàn lao động.

HS: Đánh giá chéo nhau theo các tiêu chí mà GV đưa ra:

- Nhóm 1 → Nhóm 2 → Nhóm 3 → Nhóm 4 → Nhóm 1.

GV yêu cầu HS:

- Về nhà học bài.
- Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, vật liệu cần thiết cho bài thực hành giờ sau.

HS: Về nhà chuẩn bị theo lời dặn của GV.

Giáo viên



Nguyễn Thị Chiến

**DUYỆT
TỔ CHUYÊN MÔN**



Người duyệt: **Nguyễn Thị Quỳnh Thoa**
Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn
Đơn vị: THCS Ngô Mỹ
Thời gian ký: 15/01/2023 8:35 AM

NHÀ TRƯỜNG

TRƯỜNG THCS NGÔ MỸ	
ĐÃ PHÊ DUYỆT	KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG
	 Phan Văn Phú